SAO Y; HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG VĨNH THÔNG;
Thời gian ký: 2026-11-04T16:06:44+07:00

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **PHƯỜNG VĨNH THÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 21 /NQ-HĐND	*Vĩnh Thông, ngày 17 tháng 9 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT

Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 nguồn vốn ngân sách địa phương trên địa bàn phường Vĩnh Thông (lần 2)

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG VĨNH THÔNG KHÓA VI, KỲ HỌP THỨ TƯ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 07 tháng 01 năm 2026 của Hội đồng nhân dân phường Vĩnh Thông về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 nguồn vốn ngân sách trung ương và nguồn vốn ngân sách địa phương trên địa bàn phường Vĩnh Thông;

Căn cứ Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 29 tháng 3 năm 2026 của Hội đồng nhân dân phường Vĩnh Thông về điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 nguồn vốn ngân sách địa phương trên địa bàn phường Vĩnh Thông;

Căn cứ Báo cáo số 99/BC-UBND ngày 04 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 – 2030 nguồn vốn ngân sách trung ương và nguồn vốn ngân sách địa phương trên địa bàn tỉnh An Giang đã thông qua Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp chuyên đề tháng 02/2026;

Căn cứ Công văn số 750/UBND-KT ngày 07 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc thông báo dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 4039/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2026 nguồn vốn ngân sách địa phương trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Công văn số 8804/STC-KHĐT ngày 27 tháng 8 năm 2026 của Sở Tài chính tỉnh An Giang về việc thông báo chi tiết điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2026 nguồn vốn ngân sách địa phương trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Công văn số 8827/STC-ĐTGSQTVĐT ngày 28 tháng 8 năm 2026 của Sở Tài chính tỉnh An Giang về việc thông báo điều chỉnh vốn đầu tư bổ sung có mục tiêu năm 2026;

Xét Tờ trình số 136/TTr-UBND ngày 09 tháng 9 năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Thông về Dự thảo Nghị quyết điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 nguồn vốn ngân sách địa phương trên địa bàn phường Vĩnh Thông (lần 2); Báo cáo thẩm tra số 08/BC-BKT-NS ngày 14 tháng 9 năm 2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân phường; ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất danh mục chi tiết về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 nguồn vốn ngân sách địa phương trên địa bàn phường Vĩnh Thông (lần 2), với tổng số vốn dự kiến **161.011 triệu đồng** *(không đổi)*, bố trí 34 dự án công trình *(giảm 01 công trình)*, chi tiết tổng hợp theo bảng sau:

BẢNG TỔNG HỢP ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2026-2030

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Nội dung	Số dự án/ công trình			Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030		
		Theo Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 29/3/2026	Điều chỉnh	Tăng/ giảm	Theo Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 29/3/2026	Điều chỉnh	Tăng/ giảm
	Tổng vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030: (I)+(II)	**35**	**34**	**-1**	**161.011**	**161.011**	-
I	**Vốn ngân sách địa phương**	**8**	**7**	**-1**	**50.000**	**50.000**	-
1	*Nguồn vốn đầu tư tập trung*	*6*	*6*	*0*	*35.000*	*35.000*	-

2	*Nguồn vốn thu tiền xổ số kiến thiết*	*2*	*1*	*-1*	*15.000*	*15.000*	-
II	**Vốn ngân sách phường năm 2026 (Nguồn thu tiền sử dụng đất trên địa bàn phường)**	**27**	**27**	**-**	**111.011**	**111.011**	-

1. Vốn ngân sách địa phương: Bố trí 07 dự án công trình *(giảm 01 dự án)*, vốn **50.000 triệu đồng** *(không đổi)*, trong đó:

- Nguồn vốn đầu tư tập trung: Bố trí 06 dự án công trình *(không đổi)*, vốn 35.000 triệu đồng *(không đổi)*.
- Nguồn vốn thu tiền xổ số kiến thiết: Bố trí 01 dự án công trình *(giảm 01 dự án)*, vốn 15.000 triệu đồng *(không đổi)*.

2. Vốn ngân sách phường (nguồn thu tiền sử dụng đất): Bố trí 27 dự án công trình *(không đổi)*, vốn **111.011 triệu đồng** *(không đổi)*.

Lý do điều chỉnh: Điều chỉnh bổ sung khối lượng hoàn thành, tăng số lượng dự án năm 2026, tăng vốn đầu tư công năm 2026 ảnh hưởng đến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030.

(Kèm theo phụ lục danh mục chi tiết công trình)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân phường giao Ủy ban nhân dân phường triển khai thực hiện nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, hai Ban Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân phường giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân phường Vĩnh Thông khóa VI, Kỳ họp thứ Tư thông qua ngày 15 tháng 9 năm 2026 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:
- Thường trực HĐND tỉnh An Giang;
- Lãnh đạo UBND tỉnh An Giang;
- Sở Tài chính tỉnh An Giang;
- Thường trực Đảng ủy phường;
- Thường trực HĐND phường;
- Lãnh đạo UBND phường;
- Đại biểu HĐND phường;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể phường;
- Các khu phố trên địa bàn phường;
- Trang TTĐT phường;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG VĨNH THÔNG T. AN GIANG

Tô Việt Huỳnh

PHỤ LỤC
DANH MỤC KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2026 – 2030 ĐIỀU CHỈNH (LẦN 2)
NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG VĨNH THÔNG

(Kèm theo Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 17 tháng 9 năm 2026 của HĐND phường Vĩnh Thông)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Quyết định chủ trương đầu tư		Quyết định đầu tư		Nhu cầu và dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 *(Theo Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 29/3/2026)*						Điều chỉnh (lần 2) nhu cầu và dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030						Ghi chú
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT	Tổng số	2026	2027	2028	2029	2030	Tổng số	2026	2027	2028	2029	2030	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8=9+10 +11+12+13*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14=15+16 +17+18+19*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*
	Công trình khởi công mới trong giai đoạn 2026-2030			**3,998,511**		-	**161,011**	**23,211**	**30,600**	**34,200**	**33,000**	**40,000**	**161,011**	**51,711**	**28,300**	**15,500**	**25,500**	**40,000**	
I	**Vốn ngân sách địa phương phân bổ theo tiêu chí, định mức giai đoạn 2026-2030**			**57,000**		-	**50,000**	**15,000**	**16,100**	**15,900**	**3,000**	-	**50,000**	**43,500**	**6,500**	-	-	-	
1	***Nguồn vốn đầu tư tập trung***			***42,000***	-	-	***35,000***	***10,500***	***12,600***	***11,900***	-	-	***35,000***	***29,000***	***6,000***	-	-	-	
a	***Văn hóa, thông tin***																		
1	Sửa chữa Nhà Bia Tưởng Niệm, xã Phi Thông	P. Vĩnh Thông		3,000	674; 13/3/2026	-	3,000	2,000	1,000	-	-	-	3,000	2,000	1,000	-	-	-	NQ22 27/9/2024
b	***Ngành Giao thông - công cộng***																		
2	Đầu tư các công viên trên địa bàn phường Vĩnh Thông (công viên cạnh Trung tâm phục vụ hành chính công và dưới đường gom cầu Rạch Giá 2)	P. Vĩnh Thông		6,000	685; 13/3/2026		6,000	2,000	2,000	2,000			6,000	4,500	1,500	-	-	-	
3	Cầu Kênh Chùa	P. Vĩnh Thông		6,000	1052; 24/3/2026	-	6,000	2,000	2,000	2,000	-	-	6,000	4,500	1,500	-	-	-	KP Mỹ Bình
4	Đường và cầu Kênh 1 (giáp ranh Ngã Cái)	P. Vĩnh Thông		6,500	1051; 24/3/2026		6,500	1,500	2,600	2,400			6,500	4,500	2,000	-	-	-	KP Mỹ Trung
5	Cầu Dãy Ốc	P. Vĩnh Thông		7,000	1048; 24/3/2026		7,000	2,000	2,000	3,000			5,000	5,000	-	-	-	-	Đ.Văn Tiến Dũng, KP1
6	Cầu Dân Quân 1	P. Vĩnh Thông		6,500	1049; 24/3/2026		6,500	1,000	3,000	2,500			4,500	4,500	-	-	-	-	Đ.Nguyễn Chánh KP6
7	Cầu Cây Sao	P. Vĩnh Thông		7,000	1050; 24/3/2026		-	-	-	-	-	-	4,000	4,000	-	-	-	-	Đ.Văn Tiến Dũng
2	***Nguồn vốn thu tiền xổ số kiến thiết***			***15,000***	-	-	***15,000***	***4,500***	***3,500***	***4,000***	***3,000***	-	***15,000***	***14,500***	***500***	-	-	-	
a	***Giáo dục và Đào tạo***																		
1	Sửa chữa, chống xuống cấp trường học giai đoạn 1	P. Vĩnh Thông		8,000	681; 13/3/2026	-	8,000	4,500	3,500	-	-	-	5,000	4,500	500	-	-	-	NQ22 27/9/2024

TT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Quyết định chủ trương đầu tư		Quyết định đầu tư		Nhu cầu và dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 *(Theo Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 29/3/2026)*						Điều chỉnh (lần 2) nhu cầu và dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030						Ghi chú
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT	Tổng số	2026	2027	2028	2029	2030	Tổng số	2026	2027	2028	2029	2030	
2	Sửa chữa, chống xuống cấp trường học giai đoạn 2	P. Vĩnh Thông		7,000			7,000	-	-	4,000	3,000	-	-	-	-	-	-	-	NQ22 27/9/2024
	Cầu Dày Heo						-	-	-	-	-	-	2,500	2,500	-	-	-	-	
	Cầu Sóc Suông						-	-	-	-	-	-	3,000	3,000	-	-	-	-	
	Cầu Ký Đấu						-	-	-	-	-	-	2,000	2,000	-	-	-	-	
	Cầu Kênh Sáu						-	-	-	-	-	-	2,500	2,500	-	-	-	-	
II	**Vốn ngân sách phường giai đoạn 2026-2030 (Nguồn thu tiền sử dụng đất trên địa bàn phường)**			**3,941,511**			**111,011**	**8,211**	**14,500**	**18,300**	**30,000**	**40,000**	**111,011**	**8,211**	**21,800**	**15,500**	**25,500**	**40,000**	
a	***Hoạt động các cơ quan quản lý nhà nước***																		
1	Xây dựng nhà tạm Trung tâm tổng hợp phường	P. Vĩnh Thông		2,511	682; 13/3/2026		2,511	2,511	-	-	-	-	2,511	2,511	-	-	-	-	
2	Khu hành chính tập trung phường Vĩnh Thông	P. Vĩnh Thông		400,000			10,000	-	-	-	-	10,000	10,000	-	-	-	-	10,000	
b	***Bảo vệ môi trường***																		
3	Xây dựng bể chứa bao thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng	P. Vĩnh Thông		500	686; 13/3/2026		500	500	-	-	-	-	500	500	-	-	-	-	
c	***Ngành Giao thông - công cộng***																		
4	Trồng cây xanh trên địa bàn phường Vĩnh Thông	P. Vĩnh Thông		4,500	683; 13/3/2026		4,500	2,500	2,000	-	-	-	4,500	2,500	2,000	-	-	-	Đường đê biển
5	Hệ thống chiếu sáng trên địa bàn phường Vĩnh Thông	P. Vĩnh Thông		2,500	684; 13/3/2026		2,500	2,000	500	-	-	-	2,500	2,000	500	-	-	-	Thực hiện 03 tuyến đường
6	Cầu Dày Heo	P. Vĩnh Thông		9,000			9,000	-	4,000	5,000	-	-	6,500	-	4,000	2,500	-	-	Đ.Văn Tiến Dũng
7	Cầu Cây Sao	P. Vĩnh Thông		7,000	1050; 24/3/2026		7,000	700	3,000	3,300	-	-	3,000	700	2,300	-	-	-	Đ.Văn Tiến Dũng
8	Đường bờ Đông kênh Cầu Số 3 (đoạn từ kênh Cũ đến giáp đê Quốc Phòng)	P. Vĩnh Thông		15,000			15,000	-	5,000	10,000	-	-	15,000	-	5,000	10,000	-	-	
9	Đầu tư xây dựng cầu Liên Hương bắc qua kênh Rạch Giá Hà Tiên	P. Vĩnh Thông		800,000			10,000	-	-	-	-	10,000	10,000	-	-	-	-	10,000	
10	Đầu tư xây dựng khu tái định cư	P. Vĩnh Thông		700,000			10,000	-	-	-	-	10,000	10,000	-	-	-	-	10,000	

TT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Quyết định chủ trương đầu tư		Quyết định đầu tư		Nhu cầu và dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 *(Theo Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 29/3/2026)*						Điều chỉnh (lần 2) nhu cầu và dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030						Ghi chú
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT	Tổng số	2026	2027	2028	2029	2030	Tổng số	2026	2027	2028	2029	2030	
11	Kè đầu tư tuyến kè chiều dài 13,1 km (bao gồm: đoạn 1: từ Cầu Rạch Giá 1 đến Cầu Giải phóng 9 chiều dài khoảng 3,1 km; đoạn 2: từ Cầu Giải phóng 9 đến ranh xã Tân Hội chiều dài khoảng 10 km)	P. Vĩnh Thông		1,800,000			10,000	-	-	-	-	10,000	10,000	-	-	-	-	10,000	
12	Nâng cấp đường và cầu khu phố Mỹ Trung đến kênh Ông Kiểm	P. Vĩnh Thông		8,700			1,000	-	-	-	1,000	-	1,000	-	-	-	1,000	-	
13	Nâng cấp đường cặp kênh Rạch Giá Hà Tiên	P. Vĩnh Thông		6,000			1,500	-	-	-	1,500	-	1,500	-	-	-	1,500	-	
14	Đường Phạm Thành Lượng (đường Kênh 6 bờ phải)	P. Vĩnh Thông		18,000			2,000	-	-	-	2,000	-	2,000	-	-	-	2,000	-	
15	Đường Lê Thị Điểu (đường Kênh Sóc Suông bờ phải)	P. Vĩnh Thông		16,000			2,000	-	-	-	2,000	-	2,000	-	-	-	2,000	-	
16	Đường Mai Thành Tâm (kênh Xẻo Nố)	P. Vĩnh Thông		17,000			2,000	-	-	-	2,000	-	2,000	-	-	-	2,000	-	
17	Cầu kênh Năm Quới	P. Vĩnh Thông		6,000			1,500	-	-	-	1,500	-	1,500	-	-	-	1,500	-	Đ.Văn Tiến Dũng
18	Cầu Sóc Suông	P. Vĩnh Thông		7,700			1,500	-	-	-	1,500	-	5,500	-	4,000	1,500	-	-	Đ.Văn Tiến Dũng
19	Cầu Ký Đấu	P. Vĩnh Thông		7,500			1,500	-	-	-	1,500	-	4,000	-	2,500	1,500	-	-	Đ.Văn Tiến Dũng
20	Cầu kênh Sáu	P. Vĩnh Thông		7,000			1,500	-	-	-	1,500	-	1,500	-	1,500	-	-	-	Đ.Văn Tiến Dũng
21	Cầu kênh Ô Kê	P. Vĩnh Thông		7,000			1,500	-	-	-	1,500	-	1,500	-	-	-	1,500	-	Đ.Văn Tiến Dũng
22	Nâng cấp đường bờ Tây cầu số 2	P. Vĩnh Thông		10,300			2,000	-	-	-	2,000	-	2,000	-	-	-	2,000	-	Mỹ Lâm cũ
23	Nâng cấp đường cặp kênh cũ Tân Điền Tả Ngạn giai đoạn 1	P. Vĩnh Thông		23,750			3,000	-	-	-	3,000	-	3,000	-	-	-	3,000	-	Mỹ Lâm cũ
24	Nâng cấp đường cặp kênh cũ Tân Điền Tả Ngạn giai đoạn 2	P. Vĩnh Thông		23,750			3,000	-	-	-	3,000	-	3,000	-	-	-	3,000	-	Mỹ Lâm cũ
25	Nâng cấp đường bờ Đông Bắc	P. Vĩnh Thông		12,400			2,000	-	-	-	2,000	-	2,000	-	-	-	2,000	-	Mỹ Lâm cũ
26	Nâng cấp đường bờ Tây kênh cầu số 3	P. Vĩnh Thông		12,400			2,000	-	-	-	2,000	-	2,000	-	-	-	2,000	-	Mỹ Lâm cũ
27	Đường bờ đông kênh Thần Nông (đoạn từ Quốc lộ 80 đến đê Quốc phòng)	P. Vĩnh Thông		17,000			2,000	-	-	-	2,000	-	2,000	-	-	-	2,000	-	Mỹ Lâm cũ